

Bản án số: 150/2018/HS-ST

Ngày: 07 - 9 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Lý.

Bà Nguyễn Thị Kim Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 148/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Việt Bằng P (Tí), sinh năm: 1998, tại: Phú Yên; hộ khẩu thường trú: Ninh Tịnh 1, Phường C, thành phố H, tỉnh Phú Yên; tạm trú: số 117 đường B, Phường S, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: sinh viên trường Cao đẳng viễn thông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần N và bà Đoàn Thị H; chưa có vợ; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày: 18/5/2018; (Có mặt).

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm: 1978; hộ khẩu thường trú: số 39 đường N, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: số 495 đường L, Phường S, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Thiên T, sinh năm 1969; trú tại: A 27 Chung cư L, Phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

2. Bà Đoàn Thị H, sinh năm 1963; trú tại: số 117 đường B, Phường S, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 18/5/2018 Trần Việt Bằng P điều khiển xe mô tô biển số 59S1 – 520.60 lưu thông trên các tuyến đường tìm sơ hở để cướp giật tài sản, khi đến trước nhà 495 Lê Đức Thọ, Phường 15, quận Gò Vấp thì thấy chị Nguyễn Thị Bích H đang ngồi trước nhà thờ trên tay đang cầm 01 điện thoại oppo F1S Phong dừng xe cách chị Hạnh khoảng 3m rồi đi bộ lại dùng tay giật chiếc điện thoại nhưng bị chị Hạnh giằng co nên rút chiếc điện thoại lại, chị Hạnh tri hô cùng quần chúng bắt giữ giao Công an Phường 16, quận Gò Vấp lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra Trần Việt Bằng P khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1S; 01 chiếc xe gắn máy biển số 59S1 – 520.60. Qua xác minh xe do ông Trần Thiên T đứng tên sở hữu, ông T đã bán chiếc xe cho bà Đoàn Thị H (mẹ của P). Ngày 18/5/2018 bà H đưa xe cho P đi học và P đã sử dụng làm phương tiện phạm tội, việc P sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội bà H không biết Cơ quan điều tra đang tạm giữ chờ xử lý theo vụ án.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 147/KL, ngày 29/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: Giá trị chiếc điện thoại Oppo F1S hàng chính hãng đã qua sử dụng theo giá thị trường ngày 18/5/2018 là 2.500.000 đồng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H.

Tại bản cáo trạng số 152/CTr-VKS, ngày 06/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Trần Việt Bằng P về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Trần Việt Bằng P từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù.
- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.
- Trả lại cho bà Đoàn Thị H chiếc xe gắn máy biển số 59S1 – 520.60.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Trần Việt Bằng P đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Đối chiếu với điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Trần Việt Bằng P đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, giữa ban ngày nơi công cộng đông người qua lại bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra và bất chấp cả sự trừng trị của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn có tiền để phục vụ cho nhu cầu của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác rất táo bạo và liều lĩnh. Cần thiết xử lý nghiêm bị cáo nhằm giúp bị cáo sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, tạo điều kiện cho bị cáo học tập cải tạo lại mình trở thành người tốt hơn có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét một số tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự có nhân thân tốt, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát đề nghị cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, tuy nhiên Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phạm tội với tính chất đơn giản (dùng xe cách chệch H khoảng 3m rồi đi bộ lại dùng tay giật chiếc điện thoại), suy nghĩ bồng bột với ý thức kiếm tiền về phụ lo cho cha trị bệnh. Xét bị cáo đang là sinh viên trường Cao đẳng Viễn Thông được cho bảo lưu kết quả học tập từ ngày 01/02/2018 đến ngày 01/02/2019. Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết vận dụng tính nhân đạo của pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam mang tính giáo dục là chính đối với người mới phạm tội lần đầu mà biết ăn năn hối cải nên tạo điều kiện cho bị cáo được sớm trở về hòa nhập cùng cộng đồng xã hội, tiếp tục con đường học tập. Xét thấy thời gian

tạm giữ, tạm giam của bị cáo từ ngày 18/5/2018 cho đến nay cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe cho bị cáo, xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng gia đình có đơn bảo lãnh việc cho bị cáo được tại ngoại không gây nguy hiểm cho xã hội, nên cho bị cáo được hưởng mức án có thời gian thử thách nhằm để kịp thời gian bảo lưu việc học tập của bị cáo thể hiện được trình nhân đạo của pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam.

[4] Về hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị Bích H vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện chị đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, hiện không thắc mắc hay khiếu nại gì nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1S là tài sản của chị Nguyễn Thị Bích H, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H, Hội đồng xét thấy việc trả lại tài sản đó là phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án, nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

- Đối với chiếc xe gắn máy 59S1 – 520.60. Qua xác minh xe do ông Trần Thiên T đứng tên sở hữu, ông T đã bán chiếc xe cho bà Đoàn Thị H (mẹ của P). Ngày 18/5/2018 bà H đưa xe cho P đi học và P đã sử dụng làm phương tiện phạm tội, việc P sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội bà H không biết Hội đồng xét xử xét thấy xe có nguồn gốc rõ ràng nên quyết định trả chiếc xe nói trên lại cho bà Đoàn Thị H. Bà H có trách nhiệm liên hệ với các Cơ quan chức năng có thẩm quyền để thực hiện việc sang tên đổi chủ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Việt Bằng P (Tí) phạm tội “Cướp giật tài sản”;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Việt Bằng P (Tí) 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho ủy ban nhân dân Phường 6, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng Điều khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Hội đồng xét xử tuyên bố trả tự do cho bị cáo Trần Việt Bằng P ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017; khoản 1, điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trả lại cho bà Đoàn Thị H chiếc xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số 59S1 – 520.60 số máy JC52E- 4227727, số khung RLHJC5213CY166954. Bà Hà có trách nhiệm liên hệ với các Cơ quan chức năng có thẩm quyền để thực hiện việc sang tên đổi chủ.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 120/PNK, ngày 30/5/2018 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

(Chủ tọa đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVNQLQ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã kí)

Lê Hoàng Ngọc Hải